

THÔNG TƯ

**Quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc
Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở).

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Người được xem xét bổ nhiệm hoặc thi tuyển giữ chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục bổ nhiệm, thi tuyển chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở;

c) Cơ quan quản lý, sử dụng công chức, viên chức được quy hoạch hoặc xem xét bổ nhiệm Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở;

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá công chức, viên chức giữ chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định của Đảng, Nhà nước và các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này.

2. Tiêu chuẩn Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở quy định tại Thông tư này là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền thực hiện và kiểm tra, giám sát việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá công chức giữ chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Giám đốc Sở là công chức đứng đầu Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường và thẩm quyền được giao.

2. Phó Giám đốc Sở là cấp phó của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở chỉ đạo, theo dõi một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Chương II TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 4. Tiêu chuẩn về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

1. Tiêu chuẩn về chính trị tư tưởng

a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng;

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước;

c) Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân;

d) Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Tiêu chuẩn về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

a) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp;

b) Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;

c) Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

Điều 5. Tiêu chuẩn về hiểu biết

1. Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường, các lĩnh vực khác có liên quan.

2. Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của đất nước, của địa phương liên quan đến ngành tài nguyên và môi trường.

3. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý tài nguyên và môi trường, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch lớn của ngành tài nguyên và môi trường.

Điều 6. Tiêu chuẩn về trình độ

1. Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành về tài nguyên và môi trường hoặc chuyên ngành khác có liên quan nhưng phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực được giao phụ trách.

2. Tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

3. Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường dành cho lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

4. Có trình độ Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 7. Tiêu chuẩn khác

1. Có thời gian công tác trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường từ 5 năm trở lên (cộng dồn).

2. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

3. Tuổi bổ nhiệm lần đầu ưu tiên những người dưới 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 8. Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở

1. Tiêu chuẩn về năng lực

a) Có năng lực lãnh đạo, quản lý việc tham mưu và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn;

b) Có tầm nhìn, tư duy đổi mới về quản lý tài nguyên và môi trường; có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển, tổng kết thực tiễn, tham gia nghiên cứu, xây dựng đường lối, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường; có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý về tài nguyên và môi trường phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; có khả năng tiếp cận, nắm bắt, phát hiện, xử lý có hiệu quả những mâu thuẫn, tồn tại, hạn chế, những vấn đề mới phát sinh có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ chuyên môn được phân công phụ trách;

c) Có năng lực lãnh đạo, kinh nghiệm điều hành, tổ chức, quản lý; có khả năng phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; quy tụ được công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị khác thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đang giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

3. Hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức về quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, chương trình bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng - an ninh dành cho đối tượng 2.

4. Có trình độ ngoại ngữ (các ngoại ngữ thông dụng: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc) tương đương bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Trường hợp địa phương có số đông đồng bào dân tộc thiểu số, ưu tiên người sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số thông dụng trong vùng để phục vụ công tác.

5. Có thời gian từ 03 (ba) năm trở lên đảm nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở, ban, ngành ở cấp tỉnh và tương đương hoặc là Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương trở lên; ưu tiên người đã có thời gian đảm nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Được quy hoạch chức danh Giám đốc sở, ngành và tương đương.

Điều 9. Tiêu chuẩn cụ thể chức danh Phó Giám đốc Sở

1. Tiêu chuẩn về năng lực

a) Có năng lực lãnh đạo, quản lý việc tham mưu và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Có năng lực tổng kết thực tiễn, tham gia nghiên cứu, xây dựng chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường; có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý về tài nguyên và môi trường phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; có khả năng xử lý có hiệu quả những tồn tại, hạn chế, những vấn đề mới phát sinh có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ chuyên môn được phân công phụ trách;

c) Có năng lực lãnh đạo, kinh nghiệm điều hành, tổ chức, quản lý; có khả năng phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị khác thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức về quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, chương trình bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng - an ninh dành cho đối tượng 3.

4. Có chứng chỉ ngoại ngữ (các ngoại ngữ thông dụng: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc) trình độ B hoặc A2 hoặc bậc 2 theo quy định hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

5. Có thời gian từ 03 (ba) năm trở lên đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và tương đương hoặc Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và tương đương trở lên.

6. Được quy hoạch chức danh Phó Giám đốc sở, ngành và tương đương.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 29/2010/TT-BTNMT ngày 22 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Các trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này thì phải được đào tạo, bồi dưỡng để đạt tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Căn cứ tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm công chức giữ chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở;

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định bổ nhiệm chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản tới Bộ Tài nguyên và Môi trường kèm theo Quyết định bổ nhiệm và lý lịch của người được bổ nhiệm để theo dõi, phối hợp thực hiện việc quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc Bộ, lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường và để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này, thực hiện công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị.

3. Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thi hành Thông tư này.

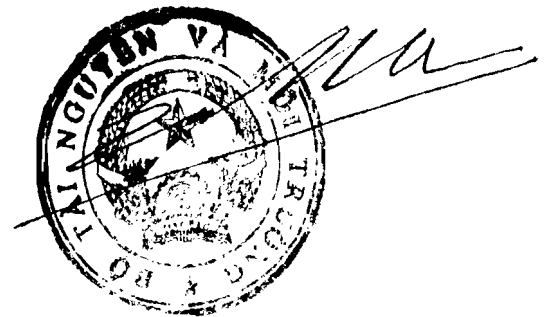
4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy khối cơ sở Bộ TN&MT tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Công Thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, TCCB. Ck. (550)

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

(Handwritten signatures and initials)